TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ BỈM SƠN
TỈNH THANH HÓA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 07/2022/HS-ST
Ngày: 07-01-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BỈM SƠN, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Xuân Sang
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Hoàng Văn Lược – Nghề nghiệp: Hưu trí
2. Bà Dương Thị Ngọc Trang – nghề nghiệp: Giáo viên
- *Thư ký phiên tòa:*Bà Nguyễn Thị Thanh- Thư ký TAND thị xã Bỉm Sơn
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dânthị xã Bỉm Sơn tham gia phiên tòa:*
Bà Lê Huyền Diệu - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 01 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Bỉm Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 64/2021/TLST-HS ngày 17 tháng 12 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 65/2021/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 12 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Lê Thị L**, sinh ngày: 26 tháng 9 năm 2004 tại: Hoằng T, H, T; trú tại: SN 41, đường L,Tổ 10, khu 7, phường B, thị xã B, tỉnh T; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 11/12; Con ông Lê Bá T, con bà Lê Thị L (Đều còn sống); Tiền án, Tiền sự: Không.

Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam. Hiện đang được áp dụng biện pháp "Cấm đi khỏi nơi cư trú". Có mặt.

2. Họ và tên: **Mạc Như Hoài A**, sinh ngày: 26 tháng 5 năm 2005 tại: Yên Nhân, Ý Yên, Nam Định; trú tại: SN 11, đường C, khu 10, phường N, thị xã B, tỉnh T; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Học sinh; Trình độ văn hóa: 11/12; Con ông Mạc Quang H, con bà: Cù Thị Thúy H (Đều còn sống); Tiền án, Tiền sự: Không

Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam. Hiện đang được áp dụng biện pháp "Cấm đi khỏi nơi cư trú". Có mặt.

- Người bị hại: Vũ Thị Minh C, sinh ngày 30/10/2005
Trú tại: SN 100, đường H,khu phố 9, phường B, thị xã B, tỉnh T (có mặt);

- Người đại diện theo pháp luật của bị cáo Lê Thị L: Chị Lê Thị L, sinh năm 1979
Trú tại: SN 41, đường L, tổ 10, khu phố 7, phường B, thị xã B, tỉnh T(có mặt).

- Người đại diện theo pháp luật của bị cáo Mạc Như Hoài A: Chị Cù Thị Thúy H, sinh năm 1983

Trú tại: SN 11, đường C, khu phố 10, phường N, thị xã B, tỉnh T (có mặt).

- Người đại diện theo pháp luật của bị hại Vũ Thị Minh C: Chị Trần Thị Hồng M, sinh năm 1983

Trú tại: SN 100, đường H, khu phố 9, phường B, thị xã B, tỉnh T(có mặt).

- Trợ giúp viên pháp lý của các bị cáo: Bà Lê Thị P, sinh năm 1986

Địa chỉ: Trung tâm trợ giúp pháp lý tỉnh T (có mặt).

- Trợ giúp viên pháp lý của bị hại: Bà Lê Thu H, sinh năm 1987

Địa chỉ: Trung tâm trợ giúp pháp lý tỉnh T(có mặt).

Người làm chứng: 1, Trịnh Linh N, sinh ngày 07/11/2006

Trú tại: khu phố 7, phường B, thị xã B, tỉnh T (vắng mặt).

2. Lê Yến N, sinh năm 2005

Trú tại: khu phố 4, phường B, thị xã B, tỉnh T (vắng mặt).

- Người đại diện theo pháp luật của người làm chứng Trịnh Linh N: Anh Trịnh Trung K, sinh năm 2003

Trú tại: khu phố 9, phường Đ, thị xã B, tỉnh T(vắng mặt).

- Người đại diện theo pháp luật của người làm chứng Lê Yến N ông Lê Bá D

Trú tại: khu phố 4, phường B, thị xã B, tỉnh T(vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Mạc Như Hoài A, sinh ngày 26/5/2005; Lê Thị L, sinh ngày 26/9/2004; Trịnh Linh N, sinh ngày 07/11/2006 là bạn bè, chơi cùng nhóm. Vũ Thị Minh C, sinh ngày 30/10/2005 là bạn học chung trường Trung học phổ thông Lê Hồng Phong, thị xã B với Mạc Như Hoài A.

Tối ngày 10/6/2021, do nghi ngờ C nói xấu A và L nên nhóm của A hẹn gặp C ở quán nước Vintage nằm trên đường Bà, thuộc khu 11, phường N, thị xã B để giải quyết mâu thuẫn. Khoảng 20 giờ cùng ngày, C đi cùng với bạn của mình là Lê Yến N đến quán nước Vintage ngồi nói chuyện với A, L, Trịnh Linh N. Do trong quán lúc này đông người, ồn ào nên A bảo C cùng nhóm bạn đến khu vực đường dân sinh ở phía sau trường Mầm non B, thuộc khu phố 2, phường B, thị xã B để tiếp tục nói chuyện. C được Lê Yến N chở đến điểm hẹn. Khi đến nơi, A yêu cầu C xin lỗi mình. Do C không xin lỗi nên A chửi mắng và lao vào dùng tay túm tóc, tát vào mặt, đá vào chân của C. Thấy vậy, Lê Thị L dùng điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus của mình để quay video. Được mọi người can ngăn nên A dừng lại tiếp tục nói chuyện với C. Trong lúc nói chuyện, cho rằng C còn nói xấu Trịnh Trung K (là anh trai của Trịnh Linh N) nên Trịnh Linh N, Lê Thị L và Mạc Như Hoài A tiếp tục dùng tay, chân để đạp vào lưng, bụng và tát vào mặt C. Lúc này, Trịnh Trung K cùng một nhóm thanh niên là bạn của K đi đến thì A, L và Trịnh Linh N dừng lại không đánh C nữa. K khuyên cả nhóm giải tán rồi rời đi. Sau khi nhóm của K đi thì A, L, Trịnh Linh N lại tiếp tục dùng tay, chân lao vào đánh C rồi lột áo ngoài (áo phông), giật áo ngực của C vứt xuống đất. Do trên người không còn áo nên C dùng hai tay che ngực. Thấy vậy, L lấy điện thoại của mình giơ lên quay video, C liền lấy hai bàn tay che mặt còn hai cánh tay thì che ngực. L quay được vài giây thì đưa điện thoại cho N tiếp tục quay. Quay đến giây thứ 9 thì N

không quay nữa, cả hội cho C mặc áo vào, sau đó, A tiếp tục bắt C xin lỗi và dùng điện thoại quay lại cảnh C xin lỗi. Sau đó, A, L và Trịnh Linh N lên xe ra về. C cũng được Lê Yến N chở về nhà.

Sau khi quay được một số video trong đó có video có độ dài 9 giây quay cảnh C không mặc áo, dùng hai tay che mặt và che ngực, để tiếp tục làm cho C phải xấu hổ nên L đã gửi đoạn video đó cho nhiều người. Cụ thể: L gửi cho A, Trịnh Linh N và một số người bạn gồm Dương Hương L, Trần Trâm A qua ứng dụng Air Drop và Messenger. Ngoài ra, trên đường từ Trường mầm non B về đến khu vực Cổ Đam, phường L, thị xã B, L còn gặp, kể lại sự việc đồng thời cho Hồ Nguyễn Hồng S và Lê Thị Mỹ D xem đoạn video 9 giây đó. Sau đó, L để cho S chuyển đoạn video từ điện thoại của mình sang điện thoại di động của D và S. Ngoài ra, kết quả điều tra cho thấy, đoạn video 9 giây quay cảnh C không mặc áo còn được chuyển đến cho nhiều người khác như Phạm N, Phạm Văn T, Vũ Thị Minh C (bị hại), chị Cù Thị Thúy H (mẹ của A), trong đó xác định T chuyển cho Á, Á chuyển cho chị H, chị H chuyển cho C còn ai chuyển cho T chưa xác định được vì T không có mặt tại địa phương nên Cơ quan điều tra chưa làm việc được với T về nguồn gốc đoạn video đó nên sẽ tiếp tục điều tra xử lý sau.

Ngoài đoạn video có độ dài 9 giây nêu trên được phát tán thì A còn gửi đoạn video có độ dài 4 giây quay cảnh C xin lỗi cho L và cho Trịnh Thị H. Sau khi H xem video thì A đã thu hồi lại.

Vũ Thị Minh C sau khi bị A, L, Trịnh Linh N đánh, lột áo, quay video về nhà vừa sợ, vừa xấu hổ nhưng không dám nói với gia đình, thường xuyên ở một mình trong phòng, né tránh gặp mọi người. Đến khoảng 16 giờ ngày 12/6/2021, C nhận được video quay cảnh mình không mặc áo do chị Cao Thị Thúy H gửi đến và hỏi lý do tại sao có đoạn video này. C thấy tổn thương và xấu hổ nên nhắn lại: "Không có gì đâu, giờ cháu muốn được yên". Đến ngày 13/6/2021, sau khi thấy tâm lý của con gái bất thường, chị Trần Thị Hồng M, sinh năm 1983 (là mẹ đẻ của C) đã hỏi bạn bè của C đồng thời gặng hỏi C thì biết được sự việc nên đã đưa C đến Công an phường B báo cáo và yêu cầu cơ quan Công an giải quyết theo quy định pháp luật.

** Về thương tích*

Sau khi tiếp nhận, Công an phường B đã đưa Vũ Thị Minh C đến Trạm y tế phường B kiểm tra, xem xét dấu vết trên thân thể, kết quả: Phần mặt trước cổ có một vết sưng tấy, hình tròn tạo khối kích thước 0,1cm; tại mặt trong cẳng chân phải sưng tấy, bầm tím hình tròn, kích thước 2x3 cm; tại vùng quanh rốn có 01 vết bầm tím hình tròn, kích thước đường kính 2 cm.

** Về kết luận giám định hình ảnh*

Sau khi tiếp nhận hồ sơ của Công an phường B, Cơ quan CSĐT Công an thị xã B đã thu giữ, niêm phong 04 video quay lại nội dung sự việc từ điện thoại của Lê Thị L và Mạc Như Hoài A gửi trưng cầu giám định hình ảnh. Tại bản kết luận giám định hình ảnh số 2862/PC09 ngày 13/9/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh T kết luận:

- Không phát hiện dấu vết cắt ghép, chỉnh sửa nội dung hình ảnh trong 04 tệp video gửi giám định.

- Mô tả một số hình ảnh trong các tệp video gửi giám định được thể hiện trong Phụ lục trong đó có hình ảnh Vũ Thị Minh C không mặc áo, hai tay che ngực.

** Tang vật, tài sản thu giữ:*

- 01 áo phông loại không có cổ màu da cam;
- 01 chiếc áo ngực màu đen có một dây bị đứt;
- 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Iphone 7 Plus màu vàng đồng, vỏ ốp màu trắng, đã qua sử dụng, màn hình bị rạn nứt (thu giữ của Lê Thị L);
- 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Iphone 6, màu xám, mặt trước điện thoại bị vỡ màn hình. Tình trạng điện thoại bị hư hỏng, không hoạt động được (thu giữ của Mạc Như Hoài A).

Tại bản cáo trạng số 04/CT-VKS - BS ngày 17/12/2021 Viện kiểm sát nhân dân thị xã B, tỉnh T đã truy tố các bị cáo Lê Thị L và Mạc Như Hoài A về tội "Làm nhục người khác".

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hóa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo Lê Thị L, Mạc Như Hoài A về tội "Làm nhục người khác" theo quy định tại điểm e khoản 2 Điều 155 Bộ luật hình sự, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm e khoản 2 Điều 155; điểm b, i, s, khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS; điểm i khoản 1 Điều 52,Điều 65 BLHS, tuyên phạt Lê Thị L từ 06 đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 đến 18 tháng.

- Áp dụng điểm e khoản 2 Điều 155; điểm b, i, s, khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS; điểm i khoản 1 Điều 52,khoản 1 Điều 54 Điều 100 BLHS, tuyên phạt Mạc Như Hoài A từ 06 đến 09 tháng cải tạo không giam giữ. Và không khấu trừ thu nhập đối với Mạc Như Hoài A.

- *Hình phạt bổ sung*: theo quy định tại khoản 6 Điều 91 BLHS: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với L và A (dưới 18 tuổi).

- Về xử lý vật chứng: 01 áo phông loại không có cổ màu da cam, 01 chiếc áo ngực màu đen có một dây bị đứt không còn giá trị sử dụng, đề nghị tịch thu tiêu hủy; 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Iphone 7 Plus màu vàng đồng, vỏ ốp màu trắng, đã qua sử dụng, màn hình bị rạn nứt (thu giữ của Lê Thị L) và 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Iphone 6, màu xám, mặt trước điện thoại bị vỡ màn hình. Tình trạng điện thoại bị hư hỏng, không hoạt động được (thu giữ của Mạc Như Hoài A) là công cụ, phương tiện phạm tội, đề nghị tịch thu sung quỹ Nhà nước

- Về án phí: đề nghị buộc các bị cáo nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, lời khai của bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thị xã Bỉm Sơn, điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hóa, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của các bị cáo: Lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra phù hợp với lời khai tại phiên tòa, phù hợp với lời khai người bị hại, người làm chứng, biên bản xem xét dấu vết trên thân thể người bị hại, kết luận giám định về hình ảnh và các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập hợp lệ, đủ cơ sở kết luận: Khoảng 20 giờ ngày 10/6/2021, tại khu vực phía sau trường Mầm non B, thuộc khu phố 2, phường B, thị xã B, tỉnh T, Lê Thị Linh, Mạc Như Hoài A có hành vi dùng tay, chân đánh, túm tóc và lột áo ngoài, giật áo ngực của Vũ Thị Minh C rồi dùng điện thoại (là phương tiện điện tử) quay video cảnh C không mặc áo, hai bàn tay ôm mặt, hai cánh tay che ngực. Sau đó, gửi đoạn video trên qua ứng dụng Mesenger (ứng dụng tin nhắn trên nền tảng mạng xã hội Facebook) và Air drop (tính năng chia sẻ thông tin với nhau thông qua kết nối Wifi hay Bluetooth) cho một số người dẫn đến đoạn video tiếp tục bị phát tán. Hành vi của các bị cáo đã làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến danh dự, nhân phẩm của người bị hại Vũ Thị Minh C. Đối chiếu với quy định của Bộ luật hình sự, thì hành vi nêu trên của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Làm nhục người khác", do các bị cáo dùng điện thoại di động là phương tiện điện tử để quay chụp lại hình ảnh không mặc áo của bị hại, sau đó gửi đoạn video cho nhiều người nên tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm e khoản 2 điều 155 Bộ luật hình sự. Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bỉm Sơn truy tố Lê Thị L và Mạc Như Hoài A ra xét xử theo tội danh và điều luật đã viện dẫn là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất vụ án:

Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, giữa các bị cáo không có sự bàn bạc, phân công nhiệm vụ từ trước. Trong lúc xô xát, cãi vã, A, L đã đánh C, bắt C xin lỗi đồng thời lột áo của C, quay video và phát tán video, mục đích là để nhiều người xem và làm cho C phải xấu hổ. Danh dự, nhân phẩm của con người là bất khả xâm phạm. Do vậy, không ai có quyền xâm phạm danh dự, nhân phẩm của người khác bất kể vì lý do gì. Tuy nhiên, các bị cáo Lê Thị L và Mạc Như Hoài A đã có hành vi đánh, lột áo của Vũ Thị Minh C quay video gửi cho nhiều người. Hành vi phạm tội của các bị cáo mặc dù thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nhưng đã xâm phạm nghiêm trọng đến danh dự, nhân phẩm của người khác được pháp luật bảo vệ, gây tâm lý xấu hổ, lo sợ cho người bị hại, gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân, đặc biệt là lứa tuổi thanh thiếu niên. Các bị cáo nhận thức được hành vi đánh, lột áo của người khác quay video gửi cho nhiều người thông qua mạng xã hội là vi phạm pháp luật nhưng do thiếu kiềm chế nên đã phạm tội.

Quyền được tôn trọng về danh dự, nhân phẩm là quyền thiêng liêng của mỗi cá nhân được pháp luật ghi nhận và bảo vệ. Hành vi của Lê Thị L và Mạc Như Hoài A đã xúc phạm nghiêm trọng đến danh dự, nhân phẩm của cháu Vũ Thị Minh

C và gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự xã hội. Để đấu tranh phòng chống, ngăn ngừa tội phạm nói chung và các hành vi bạo lực, làm nhục người khác nói riêng trên địa bàn thị xã, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải xử phạt các bị cáo mức án nghiêm khắc nhằm cải tạo, giáo dục các bị cáo, đồng thời làm gương cho những người khác đang có ý định phạm tội tương tự.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và vai trò của các bị cáo:

- Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo L và A đều có 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i khoản 1 Điều 52 BLHS đó là phạm tội đối với người dưới 16 tuổi.

-Về tình tiết giảm nhẹ: Cả hai bị cáo đều được hưởng 04 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS đó là: tự nguyện bồi thường thiệt hại; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo và bị hại có đơn đề nghị miễn, giảm trách nhiệm hình sự cho các bị cáo.Ngoài ra các bị cáo khi phạm tội đều là người chưa thành niên nên áp dụng hình phạt của chương quy định đối với người dưới 18 tuổi phạm tội để xem xét giảm nhẹ.

Vì vậy, khi lượng hình HĐXX xem xét và cân nhắc đến các tình tiết giảm nhẹ theo quy định của Bộ luật hình sự giảm nhẹ đáng kể cho các bị cáo một phần hình phạt để bị cáo thấy được đường lối chính sách của pháp luật Nhà nước, từ đó cải tạo để trở thành công dân có ích cho xã hội.

- Về vai trò và nhân thân các bị cáo: Các bị cáo đều có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Tuy nhiên, chỉ vì nghi ngờ Vũ Thị Minh C nói xấu mình mà không xin lỗi nên các bị cáo A và L đã chửi mắng và lao vào dùng tay túm tóc, tát vào mặt, đá vào chân của C đồng thời lột áo của C quay video và phát tán video. Do trời tối, sự việc xảy ra bột phát, nhất thời nên không xác định được ai là người khởi xướng việc làm nhục C. Trong đó, Lê Thị L là người thực hành tích cực, ngoài việc đánh C, lột áo của C thì Li còn sử dụng điện thoại quay video sau đó gửi cho nhiều người biết qua ứng dụng mạng xã hội nên L có vai trò cao hơn A.

Căn cứ vào các quy định của BLHS, căn cứ vào tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo, HĐXX xét thấy:

Bị cáo Lê Thị L là người thực hành tích cực, ngoài việc đánh C, lột áo của C thì L còn sử dụng điện thoại quay video sau đó gửi cho nhiều người biết qua ứng dụng mạng xã hội nên L phải chịu mức hình phạt cao hơn so với bị cáo A.

Các bị cáo mặc dù có một tình tiết tăng nặng là phạm tội với người dưới 16 tuổi nhưng có nhiều tình tiết giảm nhẹ làtự nguyện bồi thường thiệt hại; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo và bị hại có đơn đề nghị miễn, giảm trách nhiệm hình sự cho các bị cáo; các bị cáo khi phạm tội đều là người chưa thành niên.

Các bị cáo L và A đang còn ở độ tuổi cắp sách đến trường, kinh nghiệm sống chưa nhiều, kiến thức pháp luật còn hạn chế, là những người có nhân thân tốt, lần đầu phạm tội, phạm tội ít nghiêm trọng, có nơi cư trú rõ ràng và thành khẩn khai báo.

Do đó, không cần thiết cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà nên áp dụng khoản 1, 2, 5 Điều 65 BLHS cho bị cáo Lê Thị L được hưởng án treo;

Đối với bị cáo Mạc Như Hoài A có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 điều 51 BLHS, bị cáo có vai trò thứ yếu trong vụ án do đó áp dụng khoản 1 Điều 54, Điều 100 BLHS để xét xử bị cáo dưới khung hình phạt và cho bị cáo cải tạo không giam giữ, đồng thời không khấu trừ thu nhập đối với bị cáo như thế cũng đủ điều kiện giáo dục các bị cáo thành những người công dân có ích cho xã hội và phù hợp với quy định của pháp luật.

[5]Về hình phạt bổ sung: Do các bị cáo đều là người chưa thành niên nên không thuộc trường hợp phải áp dụng, nên miễn xét.

[6] Lời bào chữa của trợ giúp viên pháp lý đối với các bị cáo:

- Bào chữa của trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho các bị cáo:

Thống nhất với tội danh và hành vi phạm tội mà Viện kiểm sát đã truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét nguyên nhân và diễn biến hành vi phạm tội của các bị cáo.Về hoàn cảnh phạm tội của các bị cáo xuất phát từ những mâu thuẫn nhỏ nhặt trong cuộc sống của các bị cáo và bị hại, do chưa đủ chín chắn hiểu biết về cuộc sống, đồng phạm giản đơn, bột phát, video chỉ gửi cho một số người, không phát tán trên mạng xã hội nên chưa gây hậu quả nghiêm trọng. Các bị cáo đã nhận thức rõ sai lầm của mình, cũng đã khắc phục sai lầm, vì thế, đề nghị HĐXX áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS để giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Do các bị cáo phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi nên đề nghị áp dụng điều 91 điều, 100 BLHS về người chưa thành niên phạm tội để xét xử các bị cáo.

Đề nghị xử phạt bị cáo L từ 9 -12 tháng cải tạo không giam giữ

Đề nghi xử phạt bị cáo A từ 6- 9 tháng cải tạo không giam giữ.

-Quan điểm bào chữa bảo vệ cho quyền và lợi ích hợp pháp cho người bị hại trong vụ án:

Hoàn toàn nhất trí với quan điểm luận tội của VKS, việc các bị cáo quay video và phát tán qua các ứng dụng của mạng xã hội đã gây ảnh hưởng xấu đến xã hội, gây hoang mang bức xúc trong nhân dân. Mặc dù các bị cáo khi phạm tội chưa đủ 18 tuổi tuy nhiên đó là hành vi coi thường pháp luật. Người bị hại dưới 16 tuổi, tâm lý chưa ổn định, rất may ngày hôm đó hậu quả nặng nề chưa diễn ra. Cả bị cáo và bị hại đều còn ở độ tuổi cắp sách đến trường, các bị cáo chỉ vì chút mâu thuẫn của lứa tuổi mới lớn mà phạm tội. Hành vi của các bị cáo nguy hiểm cho xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an, an toàn xã hội tại địa phương, ảnh hưởng xấu đến đạo đức xã hội, thuần phong mỹ tục… Đề nghị HĐXX ra bản án mang tính răn đe nhưng vẫn để các bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật.

Xét đề nghị của Trợ giúp viên pháp lý đối với hình phạt của bị cáo Lê Thị L, HĐXX xét thấy: trong vụ án L là người có vai trò cao hơn A, là người thực hành tích cực, khởi xướng quay video và cũng quay tích cực nhất. Hơn nữa, L cũng là người gửi video đó cho mọi người, vì thế ngoài việc giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo cũng cần phải lên cho bị cáo bản án nghiêm minh, thức tỉnh sớm cho bị cáo, làm bài học cho bị cáo đồng thời làm gương cho những người khác đang có ý định

phạm tội. Vì thế, Hội đồng xét xử không chấp nhận đề nghị của Trợ giúp viên pháp lý về việc đề nghị cho bị cáo Lê Thị L được chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ mà buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo, như thế là phù hợp với quy định của pháp luật, cũng phù hợp với đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bỉm Sơn.

[7] Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Các bị cáo Mạc Như Hoài A, Lê Thị L cùng với đại diện gia đình đã bồi thường cho cháu Vũ Thị Minh C số tiền 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng). Cháu C và đại diện gia đình đã nhận số tiền 10.000.000 đồng bồi thường tổn thất tinh thần. Ngoài ra, không yêu cầu bồi thường, khắc phục gì thêm, nên miễn xét. Tại phiên tòa người bị hại và người đại diện theo pháp luật không yêu cầu gì thêm và đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ ở mức thấp nhất cho các bị cáo.

[8] Về vật chứng:

- 01 áo phông loại không có cổ màu da cam, 01 chiếc áo ngực màu đen có một dây bị đứt (đây là tài sản của bị hại). Tuy nhiên, tại phiên tòa bị hại xét thấy tài sản trên không còn giá trị sử dụng nên đề nghị tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Iphone 7 Plus màu vàng đồng, vỏ ốp màu trắng, đã qua sử dụng, màn hình bị rạn nứt (thu giữ của Lê Thị L) và 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Iphone 6, màu xám, mặt trước điện thoại bị vỡ màn hình. Tình trạng điện thoại bị hư hỏng, không hoạt động được (thu giữ của Mạc Như Hoài A) là công cụ, phương tiện phạm tội cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

[9] Về các vấn đề khác:

Trịnh Linh N là người cùng với Mạc Như Hoài A, Lê Thị L có hành vi đánh, lột áo, quay video cảnh Châu không mặc áo nhằm mục đích làm nhục C nhưng khi thực hiện hành vi N chưa đủ 16 tuổi (chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự đối với tội phạm ít nghiêm trọng theo quy định tại Điều 12 BLHS) nên Cơ quan CSĐT Công an thị xã B đã xử phạt hành chính đối với N bằng hình thức "Cảnh cáo" là phù hợp.

Hồ Nguyễn Hồng S, Phạm N, Cù Thị Thúy H là những người gửi video quay cảnh Vũ Thị Minh C không mặc áo tới người khác nhưng không có mục đích truyền bá văn hóa phẩm đồ trụy nên Cơ quan CSĐT Công an thị xã B không xử lý là phù hợp.

Phạm Văn T là người chuyển video quay cảnh C không mặc áo cho Á nhưng chưa xác định được ai chuyển video đó cho T, vì T không có mặt tại địa phương nên Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục điều tra xử lý sau.

[10] Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng áp phí, lệ phí Tòa án.

Các bị cáo được kháng cáo bản án theo điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: các bị cáo Lê Thị L và Mạc Như Hoài A phạm tội "Làm nhục người khác"

- Căn cứ vào điểm e khoản 2 điều 155; điểm i khoản 1 Điều 52; các điểm điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2 và 5 điều 65 Bộ luật Hình sự

Xử phạt:Lê Thị L 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 (Mười hai) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 07/01/2022.

- Căn cứ vào điểm e khoản 2 điều 155; điểm i khoản 1 Điều 52; các điểm điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54, Điều 100 Bộ luật Hình sự

Xử phạt: Mạc Như Hoài A 06 (sáu) tháng cải tạo không giam giữ, thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ tính từ ngày UBND phường N, thị xã B, tỉnh T nhận được bản án và Quyết định thi hành hình phạt cải tạo không giam giữ.

Giao bị cáo Mạc Như Hoài A cho UBND phường N, thị xã B, tỉnh T giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ và phải thực hiện những nghĩa vụ quy định tại Luật Thi hành án Hình sự.

Giao bị cáo Lê Thị L cho UBND phường B, thị xã B, tỉnh T giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại điều 56 BLHS.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú trong phạm vi huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh thì Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm thông báo cho cơ quan thi hành án hình sự Công an cấp huyện để làm thủ tục chuyển giao hồ sơ thi hành án treo cho Ủy ban nhân dân cấp xã nơi người được hưởng án treo đến cư trú để giám sát, giáo dục.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú ngoài phạm vi huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh thì cơ quan thi hành án hình sự Công an cấp huyện có trách nhiệm làm thủ tục chuyển hồ sơ thi hành án treo cho cơ quan thi hành án hình sự Công an cấp huyện nơi người được hưởng án treo đến cư trú để tổ chức việc thi hành án theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự và thông báo bằng văn bản cho Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp.

2. Về vật chứng: áp dụng điểm a,b khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự; điểm b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu, tiêu hủy 01 áo phông loại không có cổ màu da cam, 01 chiếc áo ngực màu đen có một dây bị đứt.

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Iphone 7 Plus màu vàng đồng, vỏ ốp màu trắng, đã qua sử dụng, màn hình bị rạn nứt (thu giữ của Lê Thị L) và 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Iphone 6, màu xám, mặt trước điện thoại bị vỡ màn hình. Tình trạng điện thoại bị hư hỏng, không hoạt động được.(theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an thị xã Bỉm Sơn và Chi cục Thi hành án dân sự Thị xã Bỉm Sơn ngày 20/12/2021).

3. Về án phí: áp dụng điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng áp phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Lê Thị L và Mạc Như Hoài A mỗi người phải nộp án phí hình sự sơ thẩm 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

4. Về quyền kháng cáo: áp dụng điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự các bị cáo và trợ giúp viên pháp lý của các bị cáo; người bị hại, người đại diện theo pháp luật của người bị hại, trợ giúp viên pháp lý của ngừi bị hai có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 07/01/2022.

Nơi nhận:
- Các bị cáo;
- Người bị hại;
- Người đại diện theo pháp luật của người bị hại;
- Các Trợ giúp viên pháp lý;
- VKSND thị xã Bỉm Sơn;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Cơ quan CSĐT Công an thị xã Bỉm Sơn;
- Cơ quan THAHS Công an thị xã Bỉm Sơn;
- Chi cục THADS thị xã Bỉm Sơn;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Ngô Xuân Sang